

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/DS-ST

Ngày: 28-8-2018

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hồng.

2. Bà Trương Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Võ Thị Kim L, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Khu vực TH, phường BT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- *Bị đơn:* Đào Hoàng N

Địa chỉ: Ấp Long Hòa 2, xã Long Phú, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Võ Thị Kim L trình bày:

Vào ngày 13/6/2017 (âm lịch) anh Đào Hoàng N có đến hỏi vay của bà Võ Thị Kim L số tiền 6.000.000 đồng để lo chi phí cho vợ sinh. Khi vay bà L và anh N có thỏa thuận hình thức trả là góp mỗi ngày 100.000 đồng trong thời hạn 2 tháng là hết

nợ. Sau khi vay, anh N có góp cho bà L 21 ngày với số tiền là 2.100.000 đồng thì ngưng không góp tiếp. Bà L có đến nhắc nhiều lần nhưng anh N chỉ hứa hẹn mà không thực hiện. Nay bà L khởi kiện yêu cầu anh N trả số tiền còn nợ là 3.900.000 đồng.

Qua quá trình tố tụng bị đơn anh Đào Hoàng N được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên tòa án không thể ghi lời khai của anh N được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thông báo và tổng đạt hợp lệ cho bị đơn Đào Hoàng N theo quy định nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt đối với bị đơn Đào Hoàng N.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung vụ án: 13/6/2017 (âm lịch) bà L có cho anh N vay số tiền 6.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày 100.000 đồng trong thời hạn 02 tháng. Từ ngày vay cho đến nay anh N chỉ góp được 21 ngày được 2.100.000 đồng thì ngưng nên phát sinh tranh chấp.

3.1 Tại phiên tòa, nguyên đơn Võ Thị Kim L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là 3.900.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào biên nhận nợ thể hiện là biên bản ghi mượn, nhưng nội dung thể hiện là hình thức vay có lãi chứ không phải mượn, cụ thể bà L cho anh N mượn 5.000.000 đồng, góp 02 tháng ra 6.000.000 đồng, như vậy phần tiền 6.000.000 đồng trên đã bao gồm 5.000.000 đồng tiền vốn và 1.000.000 đồng tiền lãi. Căn cứ vào Điều 92, Điều 94 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử có cơ sở xác định anh N có vay tiền của bà L là đúng sự thật.

3.2 Bà L cho rằng từ khi vay thì anh N có đóng được cho bà L 21 ngày là 2.100.000 đồng còn lại 3.900.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không có lý do xem như bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh của mình. Mặt khác nếu tính mức lãi suất theo quy định pháp luật từ thời điểm anh N vay của bà L 13/6/2017 (âm lịch) tức ngày 06/7/2017 (dương lịch)

đến thời điểm xét xử sơ thẩm 28/8/2018 thì số tiền anh N còn nợ của bà L cao hơn so với số tiền mà bà L đã yêu cầu, nên xét thấy việc tự nguyện trên cho bà L không trái quy định pháp luật và có lợi cho phía bị đơn nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, việc anh N chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà L là làm thiệt thời quyền lợi của bà L vì vậy việc bà L khởi kiện để yêu cầu anh N trả số tiền là còn nợ có cơ sở để hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 357, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Đào Hoàng N phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 357, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Kim L.

[2] Buộc bị đơn Đào Hoàng N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Võ Thị Kim L số tiền còn nợ là 3.900.000 đồng (Ba triệu, chín trăm nghìn đồng).

[3] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Đào Hoàng N phải chịu số tiền 300.000 đồng. Nguyên đơn Võ Thị Kim L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 005491 phiếu lập ngày 21/03/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
đã ký

Đào Thị Thủy